

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KÔNG CHRO

Số: 436/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kông Chro, ngày 19 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018  
của huyện Kông Chro**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch công tác Cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2018 của huyện Kông Chro.

**Điều 2.** Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./36/

*Noi nhận:*

- Nhu điều 3;
- UBND tỉnh Gia Lai;
- Phòng CCHC Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT và các PCT.UBND huyện;
- UB.MTTQVN và các Đoàn thể;
- Trang TTĐT huyện;
- Đài TTTH huyện;
- Lưu VT-UB, NV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Trung**

## KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính năm 2018 của huyện Kong Chro**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 486/QĐ-UBND  
 ngày 19 tháng 12 năm 2017 của UBND huyện Kong Chro)*

### I. MỤC TIÊU.

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016- 2020 Quyết định 442/QĐ-UBND ngày 01/07/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính góp phần nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ Cải cách hành chính tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, thẩm tra, rà soát văn bản Quy phạm pháp luật ( QPPL) của huyện, của các cấp, các ngành theo quy định của pháp luật, văn bản QPPL của huyện được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn tại địa phương.

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí hành chính, đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm, tính năng động sáng tạo của các cơ quan hành chính trong việc giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức.

5. Tiếp tục sáp nhập, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo đúng quy định hiện hành. Tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn để không còn chồng chéo, bù trống hoặc trùng lắp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các ngành.

6. Đẩy mạnh các chế độ công vụ, công chức; cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới lề lối làm việc; nâng cao đạo đức công vụ; năng lực thực thi công vụ và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, chuyên sâu, nêu cao tinh thần trách nhiệm.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP.

8.Thúc đẩy trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; cung cấp minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định của pháp luật; công khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công trên hệ thống dịch vụ công cộng trực tuyến và một cửa liên thông đảm bảo lộ trình phát triển chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

### **1. Cải cách thể chế.**

Thực hiện đúng quy trình, quy định về việc lập danh mục Nghị quyết của HĐND huyện và Quyết định của UBND huyện quy định chi tiết tại Điều 57 Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015 và khoản 3, Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao công tác xây dựng văn bản QPPL; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, đảm bảo công tác kiểm tra rà soát được tiến hành thường xuyên, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.Thường xuyên rà soát văn bản QPPL để xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ các văn bản QPPL nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của huyện, đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo hiệu lực pháp lý và thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL.

Đảm bảo hoàn thành Kế hoạch chế độ báo cáo và xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực, ngành của huyện.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính.**

Tham gia ý kiến về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Đôn đốc, kiểm soát chất lượng công bố TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp nhận, giải quyết; tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên cổng thông tin điện tử của Huyện. Nhập đăng tải công khai, tích hợp, khai thác, quản lý dữ liệu TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan đơn vị.

Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy.**

Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, trên cơ sở đó điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp huyện được thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội của địa phương và yêu cầu CCHC.

Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do Chính phủ ban hành; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp cho các đơn vị trực thuộc và cấp xã.

Thường xuyên rà soát, đánh giá, thống kê các nhiệm vụ giao cho các cấp, các ngành; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết, tham mưu, thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giảm lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ.

Tiếp tục củng cố tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tạo môi trường thân thiện với cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC.**

Thực hiện bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho CBCCVC, đảm bảo việc bồi dưỡng phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị. Chú trọng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính nhà nước; đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện hiệu quả Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về “Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây nguyên giai đoạn 2014-2020” ở tỉnh Gia Lai.

Thực hiện đúng quy định về quy trình bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại cấp huyện theo tiêu chuẩn, điều kiện, chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và có báo cáo đầy đủ; thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP.

Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

### **5. Cải cách tài chính công.**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

Tiếp tục triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính Phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo lộ trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương.

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

### **6. Hiện đại hóa nền hành chính.**

Tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC nhằm xây dựng chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC.

Đẩy mạnh thực hiện việc trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành trên toàn huyện nhằm nâng cao hiệu quả năng suất lao động, giảm chi phí, thời gian giao dịch, lưu chuyển văn bản giao dịch.

Tăng cường cung cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; tăng cường công tác tuyên truyền, đồng thời phối hợp với mạng lưới bưu chính; viễn thông... để hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời phối hợp với Bưu điện huyện nâng cao vai trò, trách nhiệm

của Büro điện các cấp trong việc thực hiện trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được trao tận tay người dân như yêu cầu dịch vụ đã đặt ra.

Tiếp tục chấn chỉnh duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đến cấp xã.

### **7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.**

Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với đẩy mạnh tham mưu, tổng hợp, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc huyện. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 và các chỉ thị của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm.

Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, lấy ý kiến của người dân, tổ chức về kết quả cải cách hành chính. Triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cơ quan, đơn vị và cấp xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, huyện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

## **III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Căn cứ Kế hoạch Cải cách hành chính này và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2018 của đơn vị mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC năm 2018 của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm:

- Chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và các đơn vị có liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo về UBND theo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu./*ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Trung**

**Phụ lục**

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 486/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. Cải cách thủ tục</b>	<p>1. Công tác theo dõi thi hành pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Huyện.</li> <li>- Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ báo cáo theo dõi thi hành pháp luật.</li> </ul> <p>Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật</p>	<p>1. Hoàn thành 100% Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Huyện, gồm: Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của huyện; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 và các văn bản khác.</p> <p>2. Báo cáo đúng nội dung và thời gian quy định đối với 02 loại báo cáo sau : Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật và báo cáo quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>3. Đạt tỷ lệ 100% số vấn đề được xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý so với tổng số vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật, gồm: báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật</p>	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành kế hoạch trước ngày 30/12/2017</li> <li>- Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV năm 2018</li> </ul>

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	2. Thường xuyên rà soát VBQPPL; tất cả các vấn đề phát hiện qua rà soát đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả rà soát VBQPPL đúng nội dung và thời gian quy định	Báo cáo kết quả rà soát VBQPPL	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2018; thực hiện đạt 100% kế hoạch; thực hiện hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo thẩm quyền và theo quy định	1. Quyết định ban hành kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2018 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch; xử lý kết quả rà soát	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2017 - Báo cáo kết quả thực hiện trong quý IV năm 2018
	2. Công bố đầy đủ, kịp thời TTHC và các quy định có liên quan theo quy định của Chính phủ	Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định
	3. Cập nhật kịp thời TTHC và các văn bản quy định về TTHC	Văn bản đề nghị công khai TTHC	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định
	4.Tổ chức thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của các cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện và tất cả các kiến nghị đều được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.	Báo cáo số lượng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	5. Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, UBND cấp xã, TT; công khai TTHC trên cổng thông tin điện tử của huyện	1. Hướng dẫn đôn đốc công khai TTHC 2. Báo cáo công tác công khai TTHC theo quy định	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Thực hiện thường xuyên

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước</b>	1. Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ ngành về tổ chức bộ máy	Các quy định về kiện toàn sắp xếp bộ máy	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo quy định
	2. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục triển khai Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh.	Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
<b>IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức</b>	1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức; cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện,	Theo quy định
	2. Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng ban và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định	-Các quyết định bổ nhiệm - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo trong quý IV/2018
	3. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức	Báo cáo kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo trong quý I/ 2019
	4. Tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, xác định đúng đối tượng và tiến độ thực hiện tinh giản biên chế từ năm 2015-2021	Triển khai thực hiện và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2018	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo trong quý IV/2018
	5. Ban hành kịp thời kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC của huyện năm 2018	1. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2018 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trong quý I/2018, báo cáo trong quý IV/2018
<b>V. Cải cách tài chính công</b>	1. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính.	Báo cáo số đơn vị thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo trong quý IV/2018

<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan Chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
	2. Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định.	Báo cáo số lượng đơn vị được giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp cấp	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị huyện	Báo cáo trong quý IV/2018
<b>VI. Hiện đại hóa nền hành chính</b>	1. Ban hành kịp thời kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018, mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch	1. Quyết định ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018 của huyện 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Văn hóa - Thông tin	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2017 - Báo cáo trong Quý IV năm 2018
	2. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm
	3. Duy trì, cập nhật theo quy định Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh	Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	4. Duy trì việc kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến cấp xã	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND tỉnh	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm
	5. Tăng cường xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 so với năm 2017	Văn bản chỉ đạo đôn đốc của UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm
	6. Thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên trong năm

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	7. Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.	Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN ISO 2008:9001 tại Các cơ quan, tổ chức. Văn bản chỉ đạo của UBND huyện và Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm
	8. Tiến hành áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN ISO 9001:2008 cho cấp xã theo quy định tại Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 24/8/2017	Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo kế hoạch
	1. Triển khai đánh giá CCHC theo Bộ chỉ số CCHC của cấp huyện	Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND huyện	Phòng Nội vụ	Hội đồng thẩm định, Các cơ quan, đơn vị huyện	Quý II năm 2018
	2.Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2018, mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%	1. Quyết định ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC của huyện Kông Chro năm 2018. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Nội vụ	Các phòng: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Tư pháp, Tài chính KH, Văn hoá thông tin, Đài TTTH huyện;	Ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2017

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng	Báo cáo CCHC đầy đủ về số lượng; đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định Báo cáo chuyên đề CCHC	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo chuyên đề, báo cáo quý gửi trước ngày 05 tháng cuối cùng của quý; BC 6 tháng gửi trước ngày 05/6; BC năm gửi trước ngày 25/11
	4. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với cơ quan, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn; kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát sinh qua kiểm tra	1. Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2018 2. Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn	Ban hành kế hoạch trong Quý I/2018, báo cáo trong quý IV/2018